

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 450 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định phối hợp thực hiện một số nội dung công việc trong quản lý khoa học và công nghệ tại địa phương

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương,

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phối hợp thực hiện một số nội dung công việc trong quản lý khoa học và công nghệ tại địa phương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Quân

QUY ĐỊNH

**Về việc phối hợp thực hiện một số nội dung công việc
trong quản lý khoa học và công nghệ tại địa phương**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 450/QĐ-BKHCN
ngày 14 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này cụ thể hóa nội dung, trách nhiệm của các đơn vị liên quan thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc thực hiện một số nội dung công việc trong quản lý, triển khai hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) tại địa phương.

2. Đối với nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa các đơn vị liên quan đến hoạt động KH&CN tại các tỉnh, thành phố thuộc khu vực phía Nam được thực hiện theo Quyết định số 2088/QĐ-BKHCN ngày 14/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Cục Công tác phía Nam với một số đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm kịp thời giải quyết, đáp ứng yêu cầu đề xuất của địa phương; thống nhất đầu mối theo dõi; liên thông trong trao đổi thông tin giữa các đơn vị trong Bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy hoạt động KH&CN ở địa phương.

2. Thực hiện ủy quyền, phân công trách nhiệm cụ thể giữa đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp; tránh chồng chéo trong việc tham mưu giải quyết một số nội dung liên quan đến hoạt động KH&CN địa phương.

3. Bảo đảm việc cung cấp, trao đổi thông tin và hỗ trợ về chuyên môn giữa các đơn vị được duy trì thường xuyên và có sự thống nhất chung.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Công tác tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch KH&CN của địa phương.

2. Tham mưu xử lý đề xuất đặt hàng của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) với Bộ Khoa học và Công nghệ; theo dõi, quản lý các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia theo đề xuất đặt hàng của địa phương.

3. Tổ chức các sự kiện, hoạt động KH&CN của Bộ Khoa học và Công nghệ với địa phương.

4. Thu thập, tổng hợp, trao đổi thông tin và xây dựng cơ sở dữ liệu về KH&CN của địa phương.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Công tác tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch KH&CN địa phương

1. Vụ Phát triển KH&CN địa phương (Vụ địa phương) chủ trì, phối hợp với các đơn vị đề xuất định hướng ưu tiên, tỷ lệ chi giữa đầu tư phát triển và sự nghiệp khoa học gửi Vụ Kế hoạch - Tổng hợp để hoàn thiện nội dung hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự kiến phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho KH&CN hằng năm của các địa phương.

2. Vụ Kế hoạch - Tổng hợp là đầu mối tổng hợp kế hoạch và dự toán ngân sách cho hoạt động KH&CN của các tỉnh, thành phố theo đề xuất của Vụ địa phương; trong quá trình tổng hợp, xây dựng kế hoạch ngân sách cho địa phương, Vụ Kế hoạch - Tổng hợp có trách nhiệm trao đổi, thống nhất với Vụ địa phương trước khi trình Bộ trưởng quyết định.

3. Vụ địa phương có trách nhiệm theo dõi và tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch KH&CN của các tỉnh, thành phố.

4. Vụ địa phương là nơi nhận báo cáo kế hoạch phát triển KH&CN hằng năm của các tỉnh, thành phố.

Điều 5. Giải quyết các đề xuất đặt hàng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

1. Trách nhiệm của Vụ địa phương

a) Là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp phân loại các đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN từ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Bộ xử lý; chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ tham mưu, trình Lãnh đạo Bộ để trả lời cho các địa phương.

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Bộ xử lý các đề xuất đặt hàng và quản lý các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia triển khai tại địa phương theo phân công của Bộ trưởng.

c) Đối với những nhiệm vụ KH&CN được giao quản lý, Vụ địa phương chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng thực hiện theo các quy định hiện hành.

d) Chủ trì tổ chức việc chuyển giao kết quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN được thực hiện tại địa phương cho các tổ chức, cá nhân sử dụng.

2. Trách nhiệm của các đơn vị chức năng có liên quan

a) Chủ trì hoặc phối hợp với Vụ địa phương xử lý các đề xuất đặt hàng từ các địa phương theo phân công của Lãnh đạo Bộ.

b) Chủ trì, tổ chức triển khai các nhiệm vụ KH&CN theo phân công của Lãnh đạo Bộ; phối hợp với Vụ địa phương quản lý việc thực hiện các nhiệm vụ KH&CN theo quy định.

Điều 6. Tổ chức các sự kiện, hoạt động KH&CN của Bộ tại địa phương

1. Vụ địa phương chịu trách nhiệm cân đối, phối hợp với Văn phòng Bộ lập kế hoạch tổ chức các sự kiện hoạt động chung của Bộ tại địa phương (bao gồm cả các cuộc hội thảo, phổ biến chính sách KH&CN) trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

2. Trước 31 tháng 12 hằng năm, các đơn vị chức năng của Bộ có trách nhiệm gửi kế hoạch tổ chức các sự kiện hoạt động của năm sau theo chức năng chuyên môn tới Vụ địa phương để tổng hợp, làm căn cứ lập kế hoạch hoạt động của Bộ thực hiện tại địa phương.

3. Các đơn vị được giao tổ chức các sự kiện tại địa phương trong kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp với Vụ địa phương tổ chức bảo đảm chất lượng theo yêu cầu đề ra; gửi thông báo kết quả về Vụ địa phương để tổng hợp.

4. Đối với các hoạt động đột xuất, phát sinh theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ: đơn vị chủ trì có trách nhiệm thông báo tới địa phương các nội dung cần làm việc, đồng thời thông báo cho Vụ địa phương biết để theo dõi, phối hợp; gửi thông báo kết quả làm việc về Vụ địa phương để tổng hợp.

5. Đối với các cuộc làm việc của Lãnh đạo Bộ với lãnh đạo các địa phương tại Bộ, Vụ địa phương là đơn vị đầu mối/phối hợp, có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị các nội dung tham mưu cho Lãnh đạo Bộ.

Điều 7. Thu thập, trao đổi, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu KH&CN

1. Trách nhiệm của Vụ địa phương

a) Chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp hoạt động KH&CN tại địa phương; chủ trì việc cung cấp thông tin về hoạt động khoa học và công nghệ của địa phương phục vụ cho công tác quản lý, xây dựng các chiến lược, kế hoạch về khoa học và công nghệ.

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng, xử lý và cập nhật phần mềm về hoạt động khoa học và công nghệ của địa phương; duy trì và quản lý phần mềm; liên kết phần mềm với trang thông tin điện tử khoa học và công nghệ địa phương thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Khoa học và Công nghệ nhằm phục vụ công tác quản lý hoạt động khoa học và công nghệ.

2. Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Bộ

a) Cung cấp thông tin liên quan đến việc triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị tại các địa phương về Vụ địa phương để tổng hợp, cập nhật vào phần mềm quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của địa phương định kỳ 6 tháng/lần.

b) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Vụ địa phương xây dựng, duy trì phần mềm quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của địa phương.

c) Ngoài các nội dung trên, khi có yêu cầu báo cáo các dữ liệu theo chuyên đề, các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm phối hợp với Vụ địa phương thống nhất các biểu mẫu báo cáo trước khi triển khai tại địa phương.

Điều 8. Các nội dung phối hợp khác

1. Trong quá trình triển khai tại địa phương, có các nội dung liên quan phát sinh trực tiếp, đơn vị chủ trì có trách nhiệm chủ động phối hợp Vụ địa phương báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, giải quyết.

2. Trường hợp có các đề xuất từ các địa phương gửi trực tiếp tới các đơn vị theo lĩnh vực chuyên ngành, theo chức năng quản lý, các đơn vị trực tiếp xử lý theo đề nghị của địa phương. Kết quả giải quyết được thông báo cho Vụ địa phương để phối hợp theo dõi chung.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

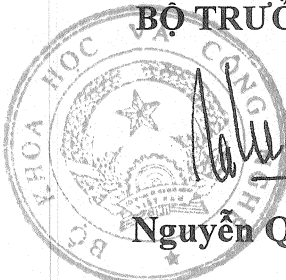
Điều 9. Trách nhiệm thi hành

1. Vụ trưởng Vụ địa phương phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Định kỳ hằng năm, Vụ địa phương chủ trì tổ chức đánh giá thực hiện Quy định này, trên cơ sở đó trình Lãnh đạo Bộ quyết định nội dung, kế hoạch, giải pháp triển khai thực hiện nhiệm vụ năm tiếp theo.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Vụ trưởng Vụ địa phương phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định./.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Quân